

Số: 239/UBND-KTN

*Đồng Tháp, ngày 28 tháng 4 năm 2016*

V/v định hướng nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ giai đoạn 2016 – 2020

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố;
- Các tổ chức khoa học công nghệ trong và ngoài tỉnh.

Để công tác nghiên cứu khoa học phù hợp với thực tiễn, các tiến bộ khoa học kỹ thuật được áp dụng hiệu quả, phục vụ thiết thực cho sản xuất và đời sống, đồng thời đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong thời gian tới, Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp định hướng công tác nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016 - 2020 như sau:

### **1. Quan điểm nghiên cứu, ứng dụng**

- Chủ trương công tác nghiên cứu khoa học của tỉnh Đồng Tháp là ưu tiên và tập trung nghiên cứu ứng dụng;
- Yêu cầu các đề tài, dự án khoa học và công nghệ được thực hiện phải nhằm giải quyết những vấn đề bức xúc đặt ra trong sản xuất và đời sống, có tính mới, tính khoa học và tính thực tiễn;
- Khi xây dựng nội dung nghiên cứu phải dự kiến được địa chỉ ứng dụng; kết quả nghiên cứu của đề tài sau khi đánh giá nghiệm thu phải có đơn vị tiếp nhận để ứng dụng và khi kết thúc dự án sản xuất thử nghiệm phải có phương án nhân rộng khả thi.

### **2. Những căn cứ xây dựng định hướng nghiên cứu, ứng dụng**

- Quy hoạch phát triển Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Tháp đến năm 2015, định hướng đến năm 2020 được phê duyệt theo Quyết định số 1762/QĐ-UBND.HC ngày 29 tháng 12 năm 2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp;
- Kế hoạch số 62/KH-UBND ngày 16 tháng 5 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Chương trình hành động số 166-CTr/TU ngày 15 tháng 01 năm 2013 của Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW của Hội nghị Trung ương 6 khoá XI về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế;
- Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 17/4/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện Đề án tổng thể tái cơ cấu kinh tế gắn với chuyển đổi mô

hình tăng trưởng theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả và năng lực cạnh tranh giai đoạn 2013 – 2020;

- Quyết định số 591/QĐ-UBND.HC ngày 30 tháng 06 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về việc phê duyệt Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp tỉnh Đồng Tháp đến năm 2020 và tầm nhìn 2030.

- Quyết định số 03/2015/QĐ-UBND ngày 15 tháng 01 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về việc ban hành Đề án phát triển du lịch tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2015-2020.

### **3. Những nội dung nghiên cứu, ứng dụng giai đoạn 2016 - 2020**

#### **a) Lĩnh vực nông nghiệp**

- Triển khai thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ phục vụ Đề án tái cơ cấu nông nghiệp tỉnh Đồng Tháp theo Kế hoạch phối hợp số 114a/KHPH-ĐHCT-UBND.ĐT ngày 11 tháng 6 năm 2015 giữa Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp với Trường Đại học Cần Thơ;

- Nghiên cứu đề xuất giải pháp chuyển đổi cơ cấu kinh tế nông nghiệp, nông thôn theo hướng công nghiệp hoá, trong đó chú ý đến chuyển đổi cơ cấu mùa vụ trong điều kiện biến đổi khí hậu, chuyển đổi cây trồng, vật nuôi phù hợp với điều kiện sinh thái của tỉnh;

- Xây dựng mô hình sản xuất nông nghiệp theo tiêu chuẩn tiên tiến gắn liền kết tiêu thụ đạt hiệu quả cao, bền vững;

- Khảo nghiệm và đưa vào sản xuất giống cây, con thích hợp cho năng suất và chất lượng cao trong điều kiện biến đổi khí hậu;

- Chuyển giao ứng dụng kỹ thuật, công nghệ mới trong các khâu canh tác, nuôi trồng thủy sản, thu hoạch, bảo quản, chế biến, lai tạo giống cây, giống con;

- Chuyển giao ứng dụng các kỹ thuật công nghệ trong việc phòng, chữa bệnh và cải thiện chất lượng sản phẩm trong chăn nuôi;

- Xây dựng và triển khai các nội dung ứng dụng công nghệ sinh học trong sản xuất nông nghiệp như sản xuất các loại chế phẩm sinh học phục vụ nông nghiệp công nghệ cao, các loại phân sinh học đa chủng từ phụ phẩm nông nghiệp và rác thải, thuốc bảo vệ thực vật sinh học; thử nghiệm và ứng dụng nguyên liệu sinh học (phân sinh học, chất điều hòa sinh trưởng) trong rải vụ, trong bảo quản và chế biến nông sản;

- Xây dựng quy trình thử nghiệm một số điểm trình diễn sản xuất nông sản an toàn, sản xuất nông nghiệp theo hướng hữu cơ (organic);

- Ứng dụng các kỹ thuật mới và hiện đại trong chẩn đoán nhanh, chính xác về định tính, định lượng đối với các tác nhân gây bệnh trên gia súc, gia cầm, thủy sản;

- Ứng dụng công nghệ WebGIS và viễn thám trong quy hoạch và quản lý sản xuất, cảnh báo phòng trừ dịch hại, giúp nâng cao năng suất và hiệu quả sản xuất;

## b) Lĩnh vực phát triển công nghiệp

- Nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng khoa học và công nghệ để đổi mới công nghệ trong sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp;

- Chuyển giao ứng dụng tiến bộ mới lĩnh vực cơ khí - công nghệ phục vụ cơ giới hoá trong sản xuất nông nghiệp, sơ chế, bảo quản, chế biến nông sản;

- Nghiên cứu ứng dụng công cụ hỗ trợ cải tiến công nghệ trên dây chuyền sản xuất thực phẩm, chủ yếu là chế biến thực phẩm chủ lực của tỉnh (bột gạo, các sản phẩm từ bột gạo, trái cây, thủy sản);

- Nghiên cứu triển khai công nghệ phân loại, làm sạch, đóng gói các loại nông sản chủ lực: lúa, rau quả, thịt trứng, thủy sản; chủ yếu là các công nghệ có quy mô nhỏ và vừa phục vụ yêu cầu sơ chế tại chỗ trước khi đưa vào các cơ sở chế biến tập trung;

- Nghiên cứu thiết kế, chế tạo một số máy móc, thiết bị trong lĩnh vực công nghiệp (chế biến thực phẩm, cơ khí nông nghiệp, xây dựng, giao thông);

- Nghiên cứu triển khai công nghệ sấy và công nghệ vật liệu mới (màng, chất bảo quản) trong bảo quản và sơ chế nông sản;

- Nghiên cứu cải tiến công nghệ và tự động hóa trong sản xuất vào các ngành: bảo quản, sơ chế, chế biến nông thủy sản và thực phẩm; ngành chế biến các sản phẩm giá trị gia tăng từ phụ phẩm của chế biến nông sản, thực phẩm và thủy sản đông lạnh xuất khẩu.

## c) Lĩnh vực giao thông, xây dựng

- Chuyển giao các công nghệ tiên tiến và tiến bộ khoa học công nghệ mới trong xây dựng, sửa chữa cầu, đường;

- Nghiên cứu phát triển hệ thống vận tải hiện đại, chất lượng, hiệu quả, thân thiện với môi trường, nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế của tỉnh;

- Chuyển giao ứng dụng công nghệ sản xuất vật liệu xây dựng thân thiện với môi trường;

- Nghiên cứu ứng dụng công nghệ trong công tác quản lý kết cấu hạ tầng giao thông vận tải;

- Chuyển giao công nghệ và vật liệu mới trong xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ thích ứng với biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp;

## d) Lĩnh vực y tế

- Nghiên cứu ứng dụng công nghệ cao trong chẩn đoán, điều trị và chăm sóc sức khoẻ nhân dân tại các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh;

- Nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin phục vụ công tác chăm sóc sức khoẻ người dân và công tác quản lý của ngành y tế;

- Triển khai áp dụng các thành tựu về y học cổ truyền trong chăm sóc sức khoẻ và phát triển mạng lưới y học cổ truyền;

- Nghiên cứu xây dựng quy trình và triển khai ứng dụng vi sinh vật, enzym trong chế biến thực phẩm, dược phẩm;
- Triển khai ứng dụng công nghệ mới trong xử lý chất thải y tế.

#### đ) Lĩnh vực giáo dục

- Nghiên cứu giải pháp nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên để đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình và sách giáo khoa phổ thông;
- Nghiên cứu những vấn đề bồi dưỡng phát triển một số năng lực cốt lõi, cần thiết cho đội ngũ cán bộ, giáo viên mầm non và phổ thông các cấp về công tác quản lý, đổi mới phương thức dạy học, ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý và giảng dạy..., phù hợp chương trình hành động góp phần thực hiện mục tiêu của Đề án đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo;
- Phát triển năng lực sáng tạo khoa học, kỹ thuật cho học sinh;
- Đánh giá thực trạng và đề xuất các giải pháp giải quyết những bất cập để phát triển mạng lưới giáo dục thường xuyên, cơ sở dạy nghề, các trường chuyên nghiệp của tỉnh;

#### e) Lĩnh vực môi trường

- Nghiên cứu thí điểm mô hình sinh kế thích ứng với biến đổi khí hậu và bảo vệ môi trường cho cộng đồng dân cư vùng nông thôn tỉnh Đồng Tháp;
- Nghiên cứu và đề xuất giải pháp xử lý ô nhiễm, cải thiện chất lượng môi trường khu dân cư, khu, cụm công nghiệp, vùng sản xuất nông nghiệp;
- Triển khai ứng dụng và chuyển giao các quy trình công nghệ phục vụ công tác bảo vệ môi trường và phát triển bền vững;
- Nghiên cứu chuyển giao giải pháp bảo vệ môi trường ở quy mô hộ nhằm xây dựng các mô hình sản xuất thân thiện môi trường, nâng cao hiệu quả sản xuất, góp phần giảm thiểu ô nhiễm môi trường trên cơ sở cộng đồng;
- Nghiên cứu đề xuất giải pháp quản lý chất lượng các nguồn nước, xử lý và tái sử dụng các chất thải, quản lý môi trường và tài nguyên thiên nhiên;
- Nghiên cứu, đề xuất các giải pháp khoa học và công nghệ nhằm phòng tránh, giảm nhẹ thiên tai trong điều kiện biến đổi khí hậu (hạn hán, lũ lụt, xói lở,..) đảm bảo mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội bền vững.

#### g) Lĩnh vực du lịch, khoa học xã hội và nhân văn

- Nghiên cứu đề xuất các giải pháp đầu tư các khu bảo tồn sinh thái, các di sản văn hóa vật thể và phi vật thể của tỉnh phục vụ phát triển du lịch;
- Nghiên cứu xây dựng các sự kiện, lễ hội du lịch, liên kết xây dựng các tuyến du lịch trong vùng đồng bằng sông Cửu Long, trong nước và khu vực Đông Nam Á;
- Nghiên cứu đề xuất chính sách, giải pháp hợp tác công – tư trong các lĩnh vực nông nghiệp, công nghiệp, y tế, giáo dục giảm đầu tư công đảm bảo mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội bền vững;

- Nghiên cứu xây dựng cơ sở khoa học cho việc xây dựng và phát triển các loại hình thương mại dịch vụ chủ yếu: chợ đầu mối nông thủy sản, trung tâm hoa kiểng, sàn giao dịch nông sản, trung tâm thương mại...

- Nghiên cứu các giải pháp đào tạo nghề gắn với việc làm theo hướng chuyển dịch cơ cấu lao động sang phục vụ cho các khu cụm công nghiệp, các ngành thương mại - dịch vụ nhằm giảm áp lực xã hội do lao động không có tay nghề từ nông thôn ra thành thị, đặc biệt chú ý các hộ nông dân mất đất và hộ nghèo đô thị;

- Nghiên cứu thực trạng và đề ra chiến lược, giải pháp ngăn chặn, giải quyết các tệ nạn xã hội (mã dâm, ma túy, cờ bạc...) các vấn đề xã hội (việc làm, an ninh, trật tự, quốc phòng) trên địa bàn tỉnh một cách khoa học và căn cơ;

- Nghiên cứu xây dựng các mô hình hợp tác về kinh tế giữa các doanh nghiệp và người sản xuất nguyên liệu để hình thành vùng nguyên liệu ổn định.

#### **4. Tổ chức triển khai thực hiện**

- Mời các nhà khoa học, các tổ chức khoa học công nghệ trong và ngoài tỉnh căn cứ nội dung định hướng nghiên cứu, ứng dụng của tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2016 – 2020, đề xuất những nhiệm vụ, dự kiến cơ quan chuyên môn của tỉnh Đồng Tháp để phối hợp triển khai thực hiện bằng hình thức đề tài hoặc dự án cụ thể và gửi nội dung đề xuất về Sở Khoa học và Công nghệ Đồng Tháp;

- Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố căn cứ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương, định hướng nghiên cứu, ứng dụng khoa học giai đoạn 2016–2020 của tỉnh, đề xuất đặt hàng nhiệm vụ và gửi về Sở Khoa học và Công nghệ để trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt;

- Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh căn cứ kế hoạch phát triển của ngành, chủ động phối hợp với các nhà khoa học, các tổ chức khoa học công nghệ đề xuất đặt hàng với Sở Khoa học và Công nghệ nhiệm vụ nghiên cứu, ứng dụng phục vụ yêu cầu phát triển của ngành, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt;

Giao Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức triển khai thực hiện, hàng quý tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh./.

#### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- CT, các PCT/UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP/UBND tỉnh;
- Lưu VT, NC/KTN.Ng.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thanh Hùng**